

BÀI VIẾT:

Nâng cao nghĩa vụ làm việc và học tập bằng cách tích hợp chế định việc làm vào giảng dạy môn pháp luật cho sinh viên trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM

T/G: TRẦN VĂN LƯỢNG

TỔ: PHÁP LUẬT – KHOA LLCT

1. LỜI MỞ ĐẦU:

Sống, lao động “làm việc” và học tập là hoạt động thường xuyên và cơ bản của mỗi con người trên , các hoạt động này luôn gắn liền với mỗi chủ quyền quốc gia hay thể chế Nhà nước cụ thể; dưới cách nhìn như thế, hai hoạt động cơ bản này chắc hẳn cần được thể chế hóa cụ thể trong các văn bản pháp luật cụ thể của các Nhà nước.

Thể chế cụ thể này, sẽ được người viết đề cập – phân tích – bình luận trong bài viết: ***“Nâng cao nghĩa vụ làm việc và học tập bằng cách tích hợp chế định việc làm vào giảng dạy môn pháp luật cho sinh viên trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM”*** là sáng kiến kinh nghiệm cho hoạt động giảng dạy của năm học 2022 – 2023 tại Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng thân quen của hơn 1,7 vạn sinh viên của chúng ta.

Vậy, quy định thể chế và pháp luật về quyền lao động – học tập là gì? được ghi nhận như thế nào trong thực tiễn xã hội và vận dụng ở trong hoạt động lao động và học tập nơi sinh viên – người học sẽ được làm rõ với các khía cạnh cụ thể nào như sau:

2. Nội Dung quyền và nghĩa vụ lao động và học tập của sinh viên - công dân

2.1. Lao động là gì?

- Lao động là một hoạt động của con người có mục đích tác động để làm biến đổi các vật chất tự nhiên thành những sản phẩm có giá trị sử dụng và giá trị kinh tế để phục vụ nhu cầu của con người và xã hội.

- Lao động chính là yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại, phát triển của đất nước và nhân loại. Lao động cũng chính là phương thức để công dân đạt được các mục đích trong việc sinh sống và phát triển.

Ngoài việc được xem là điều kiện tiên quyết cho sự tồn tại và phát triển, lao động còn giúp con người nâng cao được trình độ hiểu biết về thế giới tự nhiên, những kiến thức về xã hội và nhân cách đạo đức. Như vậy, lao động có ý nghĩa vô cùng quan trọng và hiểu rõ về lao động là một điều cần thiết.

2.1.1. Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

- Quyền lao động của công dân: Mỗi công dân đều có quyền sử dụng sức lao động của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp để đem lại thu nhập cho bản thân, gia đình và xã hội.

- Nghĩa vụ lao động của công dân: Mỗi công dân có nghĩa vụ lao động để tự nuôi sống bản thân, nuôi sống gia đình, góp phần sáng tạo ra của cải vật chất và tinh thần để đảm bảo việc xã hội được duy trì và đất nước ngày một phát triển.

Như vậy, công dân có quyền lao động, làm việc trong nghề nghiệp, ngành nghề mà pháp luật không cấm để đạt được các mục đích của bản thân trong việc sinh sống, nuôi dưỡng người thân, phát triển đời sống vật chất và tinh thần của mình.

Bên cạnh đó, công dân cũng có nghĩa vụ phải thực hiện những việc do Nhà nước yêu cầu về nghĩa vụ trong lao động để việc lao động của cá

nhân không ảnh hưởng đến thị trường lao động của quốc gia, xã hội được duy trì, và góp phần phát triển đất nước.

2.1.2. Vai trò của nhà nước để đảm bảo quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

Nhà nước có vai trò khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư vào phát triển sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm cho số lượng người lao động đang ngày một tăng dần, nhu cầu được lao động đang gấp đôi.

Bên cạnh đó, Nhà nước cũng có vai trò khuyến khích tạo điều kiện cho các hoạt động tạo ra việc làm để thu hút lao động, tuyên truyền lợi ích và sự cần thiết của lao động để đảm bảo công dân có thể sử dụng lao động của mình vào những mục đích khác nhau. Nhà nước có vai trò đảm bảo việc sử dụng lao động của công dân đem lại đúng lợi nhuận theo mong muốn của công dân, tránh các trường hợp công dân bị bóc lột sức lao động của mình.

2.1.3. Quy định của pháp luật về lao động

Ngoài quyền và nghĩa vụ của công dân, Nhà nước có một số quy định về lao động như:

- Cấm trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc
- Cấm sử dụng người dưới 18 tuổi làm việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với các chất độc hại
- Cấm lạm dụng cưỡng bức, ngược đãi người lao động

Như vậy, dù khuyến khích công dân lao động nhưng Nhà nước cũng phải đảm bảo một số trường hợp quy định về lao động đối với trẻ em, người chưa đủ 18 tuổi và công dân. Trách nhiệm của Nhà nước đảm bảo

cho việc sử dụng lao động giữ đúng giá trị tốt đẹp của nó là nhằm phục vụ nhu cầu của công dân, tránh các trường hợp sức lao động của công dân bị lợi dụng để đạt được các mục đích xấu của các cá nhân, tổ chức khác.

2.2 Quyền và nghĩa vụ học tập của công dân

Học tập là quyền và nghĩa vụ của công dân, mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, nam nữ, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế đều bình đẳng về cơ hội học tập. Nhà nước thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, tạo điều kiện để ai cũng được học hành. Nhà nước và cộng đồng giúp đỡ để người nghèo được học tập, tạo điều kiện để những người có năng khiếu phát triển tài năng.

Nhà nước ưu tiên, tạo điều kiện cho con em dân tộc thiểu số, con em gia đình ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi, người tàn tật, khuyết tật và đối tượng được hưởng chính sách xã hội khác thực hiện quyền và nghĩa vụ học tập của mình.

2.2.1 Tại sao Pháp luật lại quy định học tập là quyền và nghĩa vụ?

*Để hiểu được quy định này trước tiên bạn phải hiểu được hai từ thế nào là "**quyền**" và thế nào là "**nghĩa vụ**"*

Theo từ điển Tiếng Việt quyền được hiểu là điều mà pháp luật hoặc xã hội công nhận cho được hưởng, được làm, được đòi hỏi. Như vậy quyền được học tập là quyền được nhà nước xã hội cho phép công dân thuộc bất kỳ mọi tầng lớp không phân dân tộc giới tính địa vị đều được học hỏi và được pháp luật bảo đảm như một quyền của công dân như quyền được sống, được tự do, được mưu cầu hạnh phúc...

Nghĩa vụ được hiểu là bổn phận của con người, việc bắt buộc phải làm đối với xã hội, đối với người khác mà pháp luật hay đạo đức quy định. Nghĩa vụ học tập của công dân được hiểu là công dân có nghĩa vụ phải học tập học tập không chỉ thể hiện trách nhiệm với bản thân mình mà còn thể hiện trách nhiệm với đất nước, góp phần phát triển đất nước, giúp nước, cứu nước...

Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Nhân dân tổ chức ra Nhà nước bằng cách bầu ra các cơ quan quyền lực Nhà nước. Do đó, học tập vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của công dân. Vì thông qua học tập, nhân dân trực tiếp tích lũy kiến thức cho bản thân mình, trở thành một công dân kiểu mẫu, có ích cho gia đình, xã hội, đất nước; thông qua học tập mà nhân dân góp phần tham gia việc thiết lập ra bộ máy nhà nước để tiến hành các hoạt động quản lý xã hội, tạo ra các thành tựu phục vụ cho mục đích lao động, sản xuất, phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

Ngày nay, các bạn sinh viên khi tham gia vào môi trường sống có hoạt động học tập, hoạt động làm việc, hoạt động giao lưu liên kết ...và đặc biệt là việc tiếp thu các giá trị nền tảng từ xã hội hội nhập và hoạt động xã hội rộng lớn, rất cần có phương cách thể hiện phù hợp với mối quan hệ tương hỗ xung quan, quan hệ tương hỗ trong môi trường trước nhất là gia đình, tiếp đến là trường- lớp- cô- thầy, là xóm làng quê hương;

Tóm lại: quan hệ con người luôn đặt trọng tâm là tung tâm của đa chuẩn mực và đa hành động cần hài hòa về quyền và nghĩa vụ của một cá nhân, tức đó chính là cá thể hóa hành vi từng sinh viên, từng học sinh trong môi trường giáo dục, dưới góc độ đó, người viết mong muốn sinh viên trường chúng ta nhìn nhận đúng vai trò - vị trí của mình trên hai hoạt động chính là lao động và học tập được biểu hiện thông qua đề tài

2.2.2 Mục tiêu chung của nhà trường và là đích đến cho sinh viên chúng ta:

Mục tiêu dạy nghề: là đào tạo nhân lực con người có kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ có năng lực thực hành nghề tương xứng với trình độ đào tạo, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người học nghề sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Việc làm: mọi hoạt động lao động tạo ra nguồn thu nhập, không bị pháp luật cấm đều được thừa nhận và khuyến khích cho sinh viên ngay tại thời gian ngồi trên ghế giảng đường. Giải quyết việc làm, bảo đảm cho mọi người đều có cơ hội có việc làm là trách nhiệm của Nhà nước của nhà trường chúng ta và của toàn xã hội.

3. Kết Luận Và Kiến Nghị

3.1 Kết luận

Về mặt nhận thức chung của đề tài khi được phổ biến, giảng dạy pháp luật tại tất cả các hệ trong nhà trường từ trung cấp, cao đẳng và đại học... trong hệ thống giáo dục quốc gia là một yêu cầu bắt buộc đối với tất cả các cơ sở đào tạo; trong cấu trúc chương trình khung thì học phần **“pháp luật – pháp luật đại cương dành cho sinh viên hệ cao đẳng và đại học”** có thời lượng khá hạn chế khoảng 30 đến 45 tiết dạy, các hệ còn lại thực tế như trung cấp còn thấp hơn vì đã lược khảo bớt,

Do vậy, sáng kiến mong muốn bổ sung thêm phương cách khi người thầy triển khai – truyền đạt, cô đọng... lại chương trình khung vào học phần

mở rộng thêm tính linh hoạt để bớt gập khó khăn, bớt khả năng cứng nhắc – khô khan về khung thời gian bó hẹp, khó khăn về tổng hợp cập nhật kiến thức chuyên đề trách nhiệm pháp lý hằng năm.

Về mặt học thuật khi áp dụng vào giảng dạy và tuyên truyền giáo dục pháp luật cho sinh viên tại nhà trường, khoa và tổ bộ môn.

Trong đời sống xã hội, pháp luật giữ một vai trò đặc biệt quan trọng, pháp luật là chuẩn mực chung không có ngoại lệ, là phương tiện không thể thiếu để bảo đảm cho sự tồn tại, phát triển của xã hội. Việc giáo dục ý thức chấp hành pháp luật là điều kiện tiên quyết nó mang tính chất sống còn đến sự tồn tại và phát triển của xã hội.

3.2 KIẾN NGHỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN:

Giai đoạn 01

Thời gian thực hiện : 15.10.2022 – 15.11. 2022

Công việc tiến hành: sưu tập tài liệu, nghiên cứu lý luận thực tiễn

Thời gian thực hiện: 16.11.2022 – 15.12.2022

Công việc tiến hành: Tổng kết, đánh giá thực tiễn, tổng hợp...và biên soạn thành văn bản – tài liệu nghiên cứu quy trình các bước, nêu rõ khả năng...áp dụng.

Giai đoạn 02

Thời gian thực hiện: 16.12.2022 - 30.01.2023

Công việc tiến hành: rút kinh nghiệm để hoàn chỉnh sâu hơn nội dung, phương pháp & có thể vận dụng vào thực tiễn giảng dạy bộ môn pháp luật trong năm học mới.

4. Ý nghĩa, hiệu quả đề tài có khả năng mang lại:

Sau khi áp dụng các giải pháp nêu trên đã mang lại hiệu quả như sau:

Giáo dục ý thức về ***trách nhiệm pháp lý về lao động và học tập*** cho mỗi sinh viên chính là một phần chính yếu của việc giáo dục ý thức trách nhiệm đối với gia đình mà trung điểm là nhà trường chúng ta góp phần mình hòa vào xã hội, đây cũng chính là đóng góp tích cực về nội dung nhận thức thực tiễn & lý luận được truyền tải khi giá trị của đề tài này mang lại... đặc biệt với khả năng thực thi, áp dụng linh hoạt đúng đắn sẽ mang lại hiệu quả cao cho sinh viên.

Với việc vận dụng có hiệu quả đề tài này giảng viên môn pháp luật có thêm nhiều hơn các công cụ định sẵn như giáo án, bài giảng, lịch trình lên lớp...làm phong phú kho tàng học liệu môn pháp luật và ***sáng kiến này có thể xem là nguồn học liệu bổ sung và rất hữu ích cho tài nguyên giảng dạy của tổ pháp luật sử dụng.***

5. DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- i. Chương quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong lao động và học tập - Hiến Pháp năm 2013 của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- ii. Bộ Luật lao động năm 2019 của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- iii. BLHS năm 2017 của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- iv. Luật dạy nghề năm 2005 của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
- v. Quyết định 3442/QĐ-BGDĐT ngày 15/05/2009 giảng dạy môn pháp luật là môn học bắt buộc tại các cơ sở giáo dục.